

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **214** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **20** tháng **5** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 20 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô A4 - S7)

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: <i>Theo danh sách đính kèm 20 hồ sơ.</i> 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 15 tháng 5 năm 2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: <i>Theo danh sách đính kèm 20 hồ sơ.</i> 2.1. Tên..... 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... .. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 310; Tờ bản đồ số: 106; 3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Lô A4 - S7 - Khu A - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện). 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (đường Nguyễn Xiển đến cuối đường); - Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 21.784,0m²

- Diện tích sử dụng chung: 21.784,0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79250 ngày 24 tháng 12 năm 2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 20 hồ sơ.**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình:; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²/diện tích sử dụng: m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung:; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng:

+ 26 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S7.01; Tòa S7.03);

+ 30 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S7.02);

+ 21 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S7.05);

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2022.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 20 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty CP KD BĐS MV Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 3466/2025 *mg*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

DANH SÁCH 20 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU ĐÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH,
TP. THỦ ĐỨC (Vinhomes Grand Park - A4 - S7)

(Đính kèm Phiếu chuyển số/PC-VPĐK-ĐK ngày của Văn phòng ĐKĐĐ TP)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	003466	Ông NGUYỄN CÔNG HOAN Năm sinh: 1980; CCCD số: 042080011526 Địa chỉ thường trú: Thạch Hạ, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh Bà TRƯƠNG THỊ NGỌC Năm sinh: 1986; CCCD số: 042186014928 Địa chỉ thường trú: Thạch Hạ, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	S7.0102.07	2.07, Tầng 2, Tòa nhà S7.01	56.5	61.4	Căn hộ
2	003467	Ông NGUYỄN QUANG MINH Năm sinh: 1984; CCCD số: 079084009425 Địa chỉ thường trú: 183/20 Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh Bà HUỖNH THỊ THANH TUYỀN Năm sinh: 1989; CCCD số: 052189001627 Địa chỉ thường trú: 183/20 Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	S7.0114.04	14.04, Tầng 14, Tòa nhà S7.01	63.9	69.5	Căn hộ
3	003468	Ông PHAN VĂN DINH Năm sinh: 1974; CCCD số: 042074030557 Địa chỉ thường trú: 99/15/4 Dương Văn Dương, P.Tân Quý, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 042175018690 Địa chỉ thường trú: 99/15/4 Dương Văn Dương, P.Tân Quý, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh	S7.0118.21	18.21, Tầng 18, Tòa nhà S7.01	28.9	31.8	Căn hộ
4	003469	Ông LÊ HOÀI ÂN Năm sinh: 1991; CCCD số: 082091006943 Địa chỉ thường trú: Ấp Năm Châu, Bình Đông, Gò Công, Tỉnh Tiền Giang Bà TRẦN THỊ THU THỦY Năm sinh: 1991; CCCD số: 079191018463 Địa chỉ thường trú: 246/4 Nguyễn Thái Sơn, Phường 4, Quận Gò Vấp, Tp.HCM	S7.0211.01	11.01, Tầng 11, Tòa nhà S7.02	64.4	70.4	Căn hộ
5	003470	Ông LÊ HỮU PHƯỚC Năm sinh: 1977; CCCD số: 042077014570 Địa chỉ thường trú: Khối 16, Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An Bà VÕ THỊ KIỀU OANH Năm sinh: 1974; CCCD số: 022174009461 Địa chỉ thường trú: Khối 16, Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	S7.0214.28	14.28, Tầng 14, Tòa nhà S7.02	54.1	58.7	Căn hộ
6	003471	Ông LÊ CÔNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 054093005305 Địa chỉ thường trú: Kp Phú Lạc, Hòa Hiệp Nam, Thị xã Đông Hòa, Tỉnh Phú Yên Bà HUỖNH THỊ THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1995; CCCD số: 079195017371 Địa chỉ thường trú: 354/34 Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S7.0302.09	2.09, Tầng 2, Tòa nhà S7.03	43.2	46.9	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
7	003472	Bà LÊ KHÁNH LINH Năm sinh: 1992; CCCD số: 077192001312 Địa chỉ thường trú: 17.15 Tòa Nhà Chung Cư S7.03 (Dự Án Khu Dân Cư Và Công Viên Phước Thiện) - 88 Đường Phước Thiện, Khu Phố 19, Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	S7.0502.08	2.08, Tầng 2, Tòa nhà S7.05	30.5	33.8	Căn hộ
8	003473	Bà ĐẶNG KIM KHÁNH Năm sinh: 1959; CCCD số: 034159013827 Địa chỉ thường trú: 14/3D Hoàng Dư Khương, Phường 12, Quận 10, TP Hồ Chí Minh	S7.0502.10	2.10, Tầng 2, Tòa nhà S7.05	63.5	69.2	Căn hộ
9	003474	Bà TRẦN PHAN BÍCH THẢO Năm sinh: 1993; CCCD số: 089193000245 Địa chỉ thường trú: 48/31 Phan Tây Hồ, Phường 07, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	S7.0508.09	8.09, Tầng 8, Tòa nhà S7.05	43.2	46.5	Căn hộ
10	003475	Ông NGUYỄN NAM Năm sinh: 1999; CCCD số: 001099036504 Địa chỉ thường trú: TDP Hồng Phong, Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	S7.0512.09	12.09, Tầng 12, Tòa nhà S7.05	43.2	46.5	Căn hộ
11	003476	Ông VŨ VĂN LONG Năm sinh: 1947; CCCD số: 079047007951 Địa chỉ thường trú: L1-12B.11 Landmark 1 Vinhomes Central park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà LÂM THỊ KIM PHƯƠNG Năm sinh: 1974; CCCD số: 079174030016 Địa chỉ thường trú: L1-14.11 Vinhomes Central park 720A DBP, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S7.0518.08	18.08, Tầng 18, Tòa nhà S7.05	30.5	33.8	Căn hộ
12	003477	Ông NGÔ TRỌNG TUYẾN Năm sinh: 1992; CCCD số: 052092005128 Địa chỉ thường trú: Thôn An Chánh, Tây Bình, Tây Sơn, Tỉnh Bình Định	S7.0521.08	21.08, Tầng 21, Tòa nhà S7.05	30.5	33.8	Căn hộ
13	003478	Ông NGUYỄN HỮU CHIẾN Năm sinh: 1965; CCCD số: 024065000129 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Bà LÊ THANH HOA Năm sinh: 1970; CCCD số: 001170017643 Địa chỉ thường trú: 36 Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	S7.0521.09	21.09, Tầng 21, Tòa nhà S7.05	43.2	46.5	Căn hộ
14	003479	Bà TRỊNH NGỌC THỦY TRANG Năm sinh: 1966; CCCD số: 240 166 000 001 Địa chỉ thường trú: 595/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TpHCM	S7.0104.14	4.14, Tầng 4, Tòa nhà S7.01	43.9	47.0	Căn hộ
15	003480	Bà NGUYỄN THỊ VĂN HỒNG Năm sinh: 1968; CCCD số: 001168012753 Địa chỉ thường trú: 2 Ngõ 29 Vĩnh Tuy, Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	S7.0212.06	12.06, Tầng 12, Tòa nhà S7.02	43.0	46.3	Căn hộ
16	003481	Ông NGUYỄN ĐỨC UY Năm sinh: 1979; CCCD số: 080079000542 Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 2115 tầng 21 tòa S3.01 khu dân cư và công viên Phước Thiện số 512 đường Nguyễn Xiển, tổ 16, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN LƯƠNG NGỌC BẢO HÂN Năm sinh: 1979; CCCD số: 080179018832 Địa chỉ thường trú: 55/33 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, Tp.HCM	S7.0323.17	23.17, Tầng 23, Tòa nhà S7.03	75.3	81.5	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
17	003482	Ông TRẦN HOÀNG CƯỜNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 080085000087 Địa chỉ thường trú: 146 Đường số 02, Phường 13, Quận 6, TP Hồ Chí Minh Bà ĐỖ THANH HƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 079186002316 Địa chỉ thường trú: 32 Trần Quang Khải, P. Tân Định, Quận 1, TP.HCM	S7.0101.S01	1.01, Tầng 1, Tòa nhà S7.01	60.4	65.8	Cửa hàng
18	003483	Ông DOÀN TUẤN ANH Năm sinh: 1963; CCCD số: 001063018169 Địa chỉ thường trú: P208.5A T/hở Trường DHTL, Trung Liệt, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội Bà NGUYỄN HOÀI HƯƠNG Năm sinh: 1964; CCCD số: 019164001383 Địa chỉ thường trú: 65/4 Đường Lý Long Trường, Khu Phố Nam Quang 2, Tân Phong, Quận 7, TP.HCM	S7.0101.S09	1.09, Tầng 1, Tòa nhà S7.01	62.7	68.4	Cửa hàng
19	003484	Ông CAO THIỆ MINH Năm sinh: 1989; CCCD số: 079089029592 Địa chỉ thường trú: 04 Cư xá Trần Quang Diệu, P14, Quận 3, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG Năm sinh: 1990; CCCD số: 066190005342 Địa chỉ thường trú: Thôn 2, Ea Tiêu, Cư Kuin, Đắk Lắk	S7.0101.S14	1.14, Tầng 1, Tòa nhà S7.01	47.4	50.7	Cửa hàng
20	003485	Ông DÀM MINH QUẢN Năm sinh: 2001; CCCD số: 079201005528 Địa chỉ thường trú: 4 đường 41, phường Bình Thuận, Quận 7, TP Hồ Chí Minh	S7.0101.S18	1.18, Tầng 1, Tòa nhà S7.01	65.2	70.3	Cửa hàng

ml



